

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh dự án Sửa chữa lề đường, mương dọc giải quyết đọng nước cục bộ mặt đường trước khu vực đông dân cư, tuyến ĐT.611B

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008; Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng và số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Ban hành Quy định thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 5 và điểm a khoản 1 Điều 8 của Quy định thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam ban hành kèm theo Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 31/10/2023;

Căn cứ Quyết định số 35/2022/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh quy định một số nội dung về quản lý, vận hành vận hành khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 1654/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của UBND tỉnh về chấp thuận danh mục, cho phép chuẩn bị đầu tư công trình bảo trì định kỳ đường tỉnh (ĐT) năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 346/QĐ-SGTVT ngày 01/6/2023 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam về việc ban hành quy định về phân công nhiệm vụ và quản lý các công trình bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam làm chủ đầu tư;

Căn cứ các Quyết định số 770/QĐ-SGTVT ngày 30/10/2023, số 139/QĐ-SGTVT ngày 15/3/2024 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh dự án Sửa chữa lề đường, mương dọc giải quyết đọng nước cục bộ mặt đường trước khu vực đông dân cư, tuyến ĐT.611B;

Căn cứ Quyết định số 58/QĐ-SKHĐT ngày 01/4/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Sửa chữa lề đường, mương dọc giải quyết đọng nước cục bộ mặt đường trước khu vực đông dân cư, tuyến ĐT.611B;

Căn cứ các Tờ trình số 292/TTr-TTHTGT ngày 25/4/2024 và số 314/TTr-TTHTGT ngày 03/5/2024 của Trung tâm Quản lý hạ tầng giao thông Quảng Nam kèm theo hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình điều chỉnh do Công ty CP Tư vấn đầu tư và xây dựng công trình Nam Long lập;

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1563/TTr-SGTVT ngày 06/5/2024 kèm theo kết quả thẩm định dự án điều chỉnh số 1562/KQTD-SGTVT ngày 06/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa lề đường, mương dọc giải quyết đọng nước cục bộ mặt đường trước khu vực đông dân cư, tuyến ĐT.611B, như sau:

1. Điều chỉnh thiết kế:

- Cắt giảm mương dọc đoạn Km1+414,96-Km1+441,53 thuộc đoạn Km1+350-Km1+650, tổng chiều dài cắt giảm 49,19m (chi tiết theo bản vẽ thiết kế điều chỉnh).

- Các nội dung khác giữ nguyên theo hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.

2. Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh: 4.500.000.000 đồng (Bốn tỷ, năm trăm triệu đồng), trong đó:

Đơn vị: đồng

TT	Hạng mục chi phí	Tổng mức đầu tư đã duyệt (139/QĐ-SGTVT ngày 15/3/2024)	Tổng mức đầu tư điều chỉnh	Chênh lệch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)-(3)
1	Chi phí xây dựng	3.820.142.000	3.877.686.000	57.544.000
2	Chi phí quản lý dự án	105.019.000	106.601.000	1.582.000
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	311.305.000	313.148.000	1.843.000
4	Chi phí khác	108.750.000	113.613.000	4.863.000
5	Chi phí dự phòng	154.784.000	88.952.000	-65.832.000
	Tổng cộng	4.500.000.000	4.500.000.000	0

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Sở Giao thông vận tải (Chủ đầu tư) chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao tiến hành thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính và các Sở, ngành, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn, giải quyết các thủ tục liên quan theo thẩm quyền và theo dõi, kiểm tra, giám sát chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung khác tại các Quyết định số 770/QĐ-SGTVT ngày 30/10/2023 và số 139/QĐ-SGTVT ngày 15/3/2024 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam không thuộc phạm vi điều chỉnh tại Quyết định này vẫn còn hiệu lực thi hành./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, Sở GTVT.

Thường D:\Google driver\1.Tham dinh\BAO
TR12024\ĐT.611B\ĐIỀU CHỈNH THIẾT
KẾ\06. QĐ điều chỉnh 611B-2024.doc

TU. CHỦ TỊCH
GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI



Văn Anh Tuấn